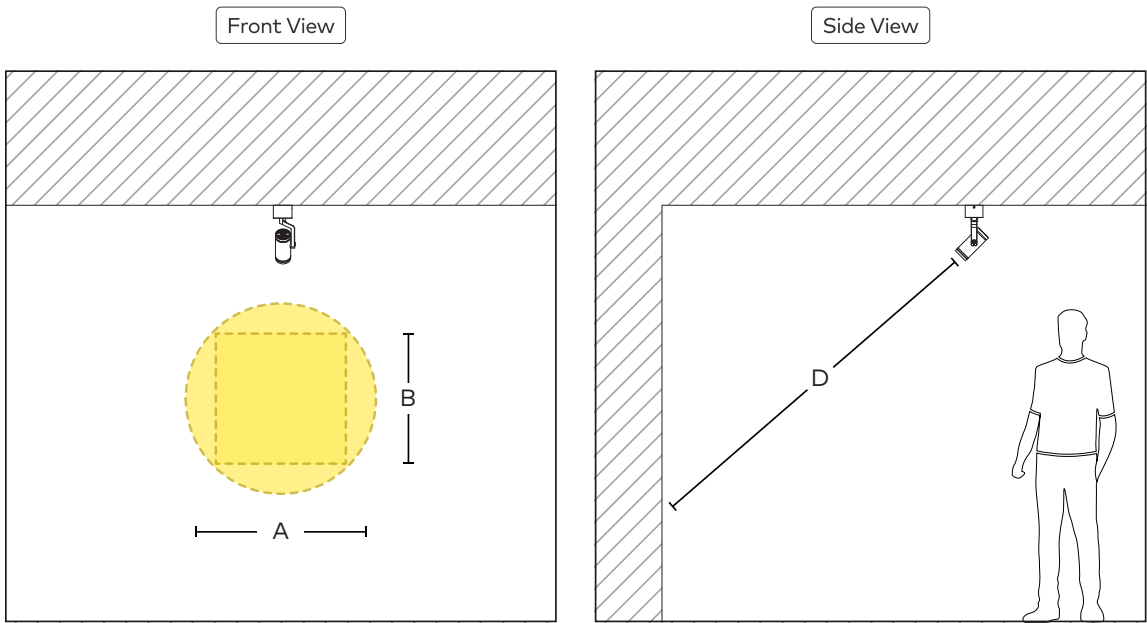


FRAMER

Đúng ánh sáng.
Đúng khoảng cách.

Hướng dẫn này giúp xác định ứng dụng của bạn phù hợp với Framer Lens 55° hay Lens 15-25°, đồng thời cung cấp thông tin về khoảng cách chiếu phù hợp để đạt được hình dạng và kích thước ánh sáng mong muốn.



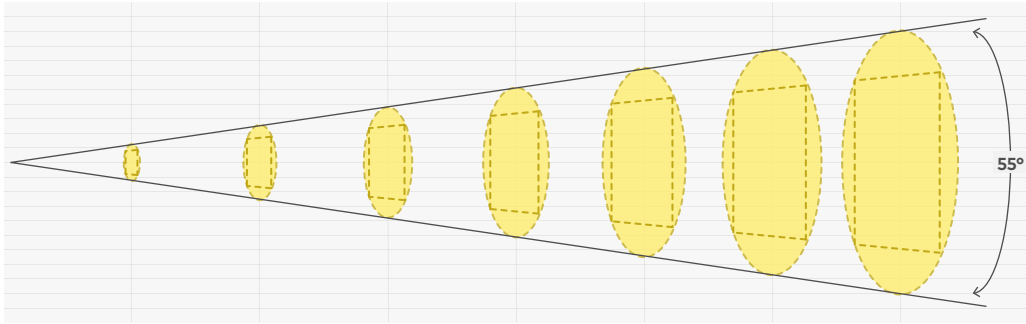
Hình dạng và kích thước chùm sáng Framer

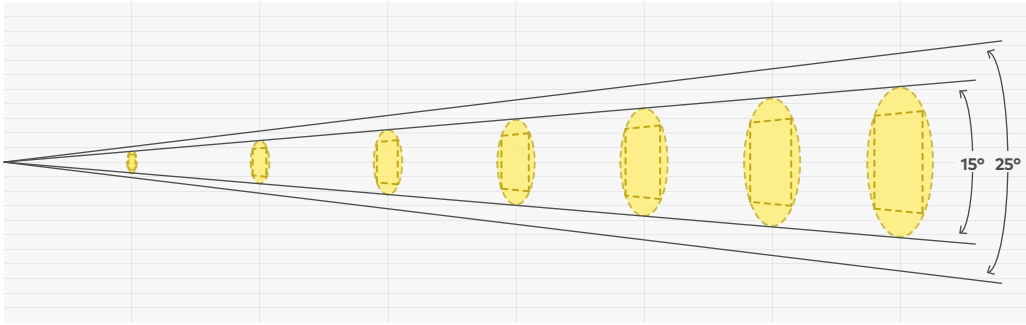
Cấu hình và khoảng cách lắp đặt phù hợp cho ION S Framer được xác định bằng cách trước tiên hiểu rõ hình dạng và kích thước mong muốn của chủ thể hoặc khu vực cần chiếu sáng.

Khoảng cách chiếu: Từ nguồn sáng đến đối tượng

Dựa trên yêu cầu về hình dạng và kích thước chùm sáng, bạn có thể sử dụng bảng dưới đây để xác định khoảng cách chiếu cần thiết nhằm đạt được hiệu ứng mong muốn.

Spacing Guide

55° Framer Lens		55° Framer Lens Projection Parameters									
											
Small: Projection Distance (D)		1m	1.5m	2m	2.5m	3m	3.5m	4m	4.5m	5m	
55° Circular illuminated diameter (A)		Ø 1.04m	Ø 1.50m	Ø 2.08m	Ø 2.50m	Ø 3.12m	Ø 3.50m	Ø 4.16m	Ø 4.50m	Ø 5.20m	
55° Square illuminated length (B)		0.72m	1.06m	1.45m	1.76m	2.18m	2.47m	2.91m	3.18m	3.64m	
55° Average illuminance - Em	8W	268.5lx	119.0lx	67.0lx	43.0lx	30.0lx	22.0lx	16.8lx	13.3lx	10.6lx	
Medium/Large: Projection Distance (D)		2m	2.5m	3m	3.5m	4m	4.5m	5m			
55° Circular illuminated diameter (A)		Ø 1.99m	Ø 2.49m	Ø 2.99m	Ø 3.48m	Ø 3.98m	Ø 4.48m	Ø 4.98m			
55° Square illuminated length (B)		1.40m	1.76m	2.11m	2.46m	2.81m	3.18m	3.53m			
55° Average illuminance - Em	18W	206lx	132lx	91.5lx	67.5lx	51.5lx	40.5lx	33lx			
	32W	291lx	186.5lx	129lx	95lx	72.5lx	57.5lx	46.5lx			

15-25° Framer Lens		15-25° Framer Lens Projection Parameters							
									
Small: Projection Distance (D)		2m	3m	4m	5m	6m	7m	8m	
15° Circular illuminated diameter (A)		Ø 0.50m	Ø 0.75m	Ø 1.00m	Ø 1.25m	Ø 1.50m	Ø 1.75m	Ø 2.00m	
B: 15° Square illuminated length (B)		0.35m	0.53m	0.70m	0.88m	1.06m	1.24m	1.41m	
15° Average illuminance - Em	8W	928.0lx	412.5lx	232.0lx	148.5lx	103.0lx	75.5lx	58.0lx	
25° Circular illuminated diameter (A)		Ø 0.81m	Ø 1.22m	Ø 1.63m	Ø 2.04m	Ø 2.44m	Ø 2.85m	Ø 3.26m	
25° Square illuminated length (B)		0.57m	0.86m	1.15m	1.44m	1.73m	2.01m	2.30m	
25° Average illuminance - Em	8W	415.0lx	184.5lx	104.0lx	66.5lx	46.0lx	34.0lx	26.0lx	
Medium/Large: Projection Distance (D)		2m	3m	4m	5m	6m	7m	8m	
15° Circular illuminated diameter (A)		Ø 0.52m	Ø 0.78m	Ø 1.05m	Ø 1.31m	Ø 1.57m	Ø 1.83m	Ø 2.10m	
B: 15° Square illuminated length (B)		0.37m	0.55m	0.73m	0.92m	1.10m	1.29m	1.47m	
15° Average illuminance - Em	18W	3265.5lx	1451.5lx	816.5lx	522lx	363lx	266.5lx	204lx	
	32W	5448lx	2421.5lx	1362lx	871.5lx	605.5lx	445lx	340.5lx	
25° Circular illuminated diameter (A)		Ø 0.85m	Ø 1.28m	Ø 1.71m	Ø 2.13m	Ø 2.56m	Ø 2.99m	Ø 3.42m	
25° Square illuminated length (B)		0.60m	0.90m	1.20m	1.50m	1.80m	2.10m	2.41m	
25° Average illuminance - Em	18W	1580lx	702lx	395lx	253lx	176lx	129lx	99lx	
	32W	2117.5lx	941lx	539.5lx	339lx	235lx	183lx	132.5lx	

Note: Average illuminance (Em) was calculated by centre and half angle and acts as a guide only.